

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày /10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I: DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

| STT | Tên quy trình nội bộ |
|------------|--|
| 1 | Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động. |
| 2 | Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp. |
| 3 | Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp. |

Phần II: NỘI DUNG CỤ THỂ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.

- Mã số TTHC: 2.002341.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày bằng 80 giờ làm việc (trong đó: Giải quyết tại Sở LĐTBXH: 40 giờ, BHXH: 40 giờ)

| Bước thực hiện | Đơn vị thực hiện | Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Biểu mẫu/kết quả |
|----------------|--|--|--|---------------------|--|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Công chức Sở LĐTBXH tiếp nhận và trả kết quả | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân, tổ chức, phân loại theo quy định và cập nhật vào phần mềm một cửa chuyên phòng Việc làm - ATLĐ *Hồ sơ gồm: a) Hồ sơ hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp gồm: - Văn bản của người sử dụng lao động đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo Mẫu số 03 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Bản sao có chứng thực Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa. - Bản sao có chứng thực các chứng từ thanh toán | 04 giờ | - Giấy hẹn và trả kết quả tại bộ phận một cửa. - Mẫu số 03 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Mẫu số 05 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Mẫu số 07 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | <p>các chi phí đào tạo theo quy định.</p> <p>b) Hồ sơ hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp theo Mẫu số 05 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Bản sao có chứng thực hồ sơ bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp. - Bản sao chứng từ thanh toán các chi phí khám bệnh nghề nghiệp theo quy định. <p>c) Hồ sơ hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo Mẫu số 07 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Bản sao có chứng thực hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp. - Bản sao giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi chữa bệnh nghề nghiệp. - Bản sao chứng từ thanh toán chi phí chữa bệnh nghề nghiệp. <p>d) Hồ sơ hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động cho người lao động theo Mẫu số 09 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP | <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 09 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Mẫu số 11 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. |
|--|--|--|--|

| | | | | | |
|-----------|---------------------------|---|--|--------|--|
| | | | <p>ngày 28/7/2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao có chứng thực giấy chuyển viện đến đơn vị phục hồi chức năng lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp phải chuyển viện; đối với trường hợp bệnh viện có khoa phục hồi chức năng, bản sao có chứng thực bệnh án có nội dung chuyển bệnh nhân về khoa phục hồi chức năng. - Bản sao chứng từ thanh toán chi phí phục hồi chức năng, không bao gồm kinh phí cho trang thiết bị hỗ trợ phục hồi chức năng. | | |
| Bước 2 | Sở Lao động – TB&XH | Lãnh đạo Phòng Việc làm – ATLĐ | Phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ | |
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xử lý hồ sơ. - Tham mưu dự thảo kết quả thủ tục hành chính. | 16 giờ | <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định việc hỗ trợ kinh phí giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi |
| | | Lãnh đạo phòng Việc làm – An toàn lao động | Kiểm tra, ký nháy, trình lãnh đạo Sở | 04 giờ | |
| | | Lãnh đạo Sở phụ trách | Ký duyệt | 04 giờ | |

| | | | | | |
|--------|--|--|---|--------|---|
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ Văn thư | <ul style="list-style-type: none"> - Văn thư đóng dấu. - Chuyên viên phòng chuyên môn lưu và chuyển kết quả cho công chức phụ trách bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC). | 04 giờ | <p>chức năng lao động.</p> <p>-Nếu không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản cho người sử dụng lao động và nêu rõ lý do.</p> |
| Bước 3 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở LĐTBXH | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển kết quả cho cơ quan Bảo hiểm xã hội. - Xác nhận trên phần mềm kết thúc quy trình. | 04 giờ | |
| Bước 4 | Cơ quan Bảo hiểm xã hội | | Chi trả kinh phí hỗ trợ cho người sử dụng lao động. Trường hợp không chi trả thì phải trả lời bằng văn bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và nêu rõ lý do. | 40 giờ | |

2. Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.

- Mã số TTHC: 2.002343.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày bằng 80 giờ làm việc (trong đó: Giải quyết tại Sở LĐTBXH: 40 giờ, BHXH: 40 giờ)

| Bước thực hiện | Đơn vị thực hiện | Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Biểu mẫu/kết quả |
|----------------|--|--|--|---------------------|---|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Công chức Sở LĐTBXH tiếp nhận và trả kết quả | <p>Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân, tổ chức, phân loại theo quy định và cập nhật vào phần mềm một cửa chuyên phòng Việc làm – ATLD.</p> <p>* Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp của người lao động theo Mẫu 02 Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ đối với người lao động đã nghỉ hưu hoặc thôi việc; hoặc văn bản của người sử dụng lao động nơi người lao động đang làm việc theo Mẫu số 5 của Nghị định 88/NĐ-CP và bản sao có chứng thực hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp, đối với trường hợp người lao động chuyển đến làm việc cho người sử dụng lao động khác. - Bản sao có chứng thực hồ sơ bệnh nghề nghiệp | 04 giờ | <ul style="list-style-type: none"> -Giấy hẹn và trả kết quả tại bộ phận một cửa - Mẫu số 02 Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ - Mẫu số 5 của Nghị định 88/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ |

| | | | | | |
|-----------|---------------------------|---|--|--------|--|
| | | | <p>của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp và bản sao có chứng thực hồ sơ xác định mắc bệnh nghề nghiệp của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp.</p> <p>- Bản sao giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị bệnh nghề nghiệp.</p> <p>- Bản chính chứng từ thanh toán các chi phí khám, điều trị bệnh nghề nghiệp theo quy định.</p> | | |
| Bước 2 | Sở Lao động – TB&XH | Lãnh đạo Phòng Việc làm – ATLĐ | Phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ | Quyết định việc hỗ trợ kinh phí chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp |
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ | - Kiểm tra, xử lý hồ sơ. - Tham mưu dự thảo kết quả thủ tục hành chính. | 16 giờ | |
| | | Lãnh đạo phòng Việc làm – An toàn lao động | Kiểm tra, ký nháy, trình lãnh đạo Sở | 04 giờ | |
| | | Lãnh đạo Sở phụ trách | Ký duyệt | 04 giờ | |
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ Văn thư | - Văn thư đóng dấu. - Chuyên viên phòng chuyên môn lưu và chuyển kết quả cho công chức phụ trách bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm PVHCC | 04 giờ | |

| | | | | | |
|-----------|----------------------------|--|---|--------|--|
| Bước 3 | Trung tâm PVHCC tỉnh | Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở LĐTBXH | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển kết quả cho cơ quan Bảo hiểm xã hội. - Xác nhận trên phần mềm kết thúc quy trình. | 04 giờ | |
| Bước 4 | Cơ quan Bảo hiểm xã hội | | Chi trả kinh phí hỗ trợ cho người sử dụng lao động. Trường hợp không chi trả thì phải trả lời bằng văn bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và nêu rõ lý do. | 40 giờ | |

3. Thủ tục Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp.

- Mã số TTHC: 2.000111.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày bằng 160 giờ làm việc (trong đó: Giải quyết tại Sở LĐTBXH: 120 giờ, BHXH: 40 giờ)

| Bước thực hiện | Đơn vị thực hiện | Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Biểu mẫu/kết quả |
|----------------|--|--|---|---------------------|--|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Công chức Sở LĐTBXH tiếp nhận và trả kết quả | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân, tổ chức, phân loại theo quy định và cập nhật vào phần mềm một cửa chuyên phòng Việc làm – ATLĐ. * Hồ sơ gồm: - Văn bản đề nghị hỗ trợ huấn luyện theo Mẫu số 11 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. - Bản sao các hồ sơ, chứng từ chứng minh việc tổ chức huấn luyện theo quy định của pháp luật và các chi phí thực tế có liên quan đến việc huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng đề nghị hỗ trợ. | 04 giờ | - Giấy hẹn và trả kết quả tại bộ phận một cửa. - Mẫu số 11 tại Phụ lục của Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020. |
| Bước 2 | Sở Lao động – TB&XH | Lãnh đạo Phòng Việc làm – ATLĐ | Phân công xử lý hồ sơ | 12 giờ | |
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ | Kiểm tra, xử lý hồ sơ Tham mưu dự thảo kết quả thủ tục hành chính | 72 giờ | Quyết định việc hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và |

| | | | | | |
|--------|-------------------------|--|--|--------|--|
| | | Lãnh đạo phòng Việc làm – An toàn lao động | Kiểm tra, ký nháy, trình lãnh đạo Sở | 12 giờ | thực hiện hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động |
| | | Lãnh đạo Sở phụ trách | Ký duyệt | 12 giờ | |
| | | Chuyên viên phòng Việc làm – ATLĐ Văn thư | - Văn thư đóng dấu. - Chuyên viên phòng chuyên môn lưu và chuyển kết quả cho công chức phụ trách bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm PVHCC | 04 giờ | |
| Bước 3 | Trung tâm PVHCC tỉnh | Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở LĐTBXH | - Chuyển kết quả cho cơ quan bảo hiểm xã hội. - Xác nhận trên phần mềm kết thúc quy trình. | 04 giờ | |
| Bước 4 | Cơ quan Bảo hiểm xã hội | | Chi trả kinh phí hỗ trợ cho người sử dụng lao động hoặc người lao động theo quyết định hỗ trợ. Trường hợp không chi trả thì phải trả lời bằng văn bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và nêu rõ lý do. | 40 giờ | |